Sau khi học tập, quán triệt những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tại địa phương, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Chuyên đề 1:Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương truyền đạt.

Các văn kiện được thông qua tại Đại hội XIII được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn; kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Các văn kiện đã tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với việc nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2011-2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045.

Mục tiêu tổng quát được xác định: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu cụ thể: Nghị quyết đại hội XIII của Đảng để ra 3 mục tiêu cụ thể như sau:

+ Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

+ Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

+ Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Nghị quyết nêu rõ định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025; Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 và 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Nghị quyết nêu 3 đột phá chiến lược được xác định là: Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả.

Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công-tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Chuyên đề 2:Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, do đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ truyền đạt.

Báo cáo về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết, chủ đề của chiến lược là: Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh thời đại, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phấn đấu đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Chiến lược cũng đề ra các mục tiêu tổng quát và chỉ tiêu chủ yếu, trong đó có: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân khoảng 7%/năm; GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt khoảng 7.500 USD; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%; chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7; tuổi thọ bình quân đạt 75 tuổi…

Thủ tướng Chính phủ khẳng định, thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Đồng chí yêu cầu các cấp ủy đảng, các đảng đoàn, ban cán sự đảng chỉ đạo quán triệt phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các cấp, các ngành và tăng cường lãnh đạo, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và chỉ đạo triển khai thực hiện.

Các bộ, ngành và địa phương chủ động xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; rút kinh nghiệm việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu trong từng giai đoạn để đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp trong quá trình thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; thực hiện giám sát, phản biện xã hội các đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các mục tiêu 5 năm.

3. Chuyên đề 3:Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương truyền đạt.

Chuyên đề “Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng” gồm 2 phần lớn: Tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ Đại hội XIII và Tổng kết thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, đặc biệt, đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, trong đó có công tác xây dựng Đảng. Trong bối cảnh đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Trung ương và cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp đặc biệt coi trọng, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và đạt được nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Đồng chí Phạm Minh Chính đề cập, trên cơ sở tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và xuất phát từ tình hình thực tế, Đại hội XII đã chỉ rõ: Trong những năm tới, phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Vì vậy, Đại hội XII đặc biệt nhấn mạnh đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và bổ sung 3 nhóm nội dung mới so với Đại hội XI, gồm bổ sung 2 nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng; bổ sung và nhấn mạnh việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; bổ sung nội dung xây dựng Đảng về đạo đức trong công tác xây dựng Đảng.

Như vậy, cùng với việc đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, Đại hội xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, thì 2 nhiệm vụ trọng tâm là về công tác xây dựng Đảng.

Để thực hiện 10 nhiệm vụ về xây dựng Đảng, nhất là 2 trong 6 nhiệm vụ trọng tâm Đại hội đề ra, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 4 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng và 1 quy định về nêu gương; Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 130 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ trong nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trên cơ sở phân tích một số hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục, đồng chí Phạm Minh Chính nhấn mạnh 5 bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII.

Trước hết, phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng; kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận để đổi mới sáng tạo, chống bảo thủ, trì trệ và những biểu hiện cơ hội chính trị.

Bên cạnh đó, phải đặc biệt coi trọng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Người đứng đầu các cấp phải thực sự gương mẫu, nói đi đôi với làm. Thường xuyên tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, phát huy vai trò của Nhân dân và dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Đồng chí Phạm Minh Chính khẳng định, công tác cán bộ là "then chốt” của công tác xây dựng Đảng, “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt", là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Vì vậy, phải đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và Nhân dân.

Đồng thời, xây dựng Đảng phải gắn kết chặt chẽ với lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng; đồng thời, xác định đúng trọng tâm, trọng điểm và khâu đột phá.

Đặc biệt, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và có bước đi phù hợp. Trưởng Ban Tổ chức Trung ương cũng nhấn mạnh, những việc chưa có quy định nhưng thực tiễn đã chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, có sự đồng tình, thống nhất cao thì đưa vào quy định để thực hiện; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tiến hành thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội. Trước những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm thì càng phải giữ vững nguyên tắc, thực hiện nhất quán, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể; cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe và đặt sự nghiệp chung của Đảng, lợi ích của quốc gia, dân tộc và nhân dân lên trên hết, trước hết.

Đồng chí Phạm Minh Chính nhấn mạnh, trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo... sẽ tác động mạnh, nhiều chiều đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chính vì vậy, trong những năm tới, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”.

4. Chuyên đề 4:Những nhận thức mới và tư duy mới về quốc phòng Việt Nam, do đồng chí Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng truyền đạt.

Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang nêu rõ, quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt; bảo vệ đất nước, giữ nước từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy; sẵn sàng đánh thắng mọi hình thái chiến tranh xâm lược nếu xảy ra. Quan điểm về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc là bộ phận quan trọng trong hệ thống quan điểm, đường lối lãnh đạo cách mạng của Đảng, là “kim chỉ nam” cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Trong quá trình lãnh đạo, nhận thức, tư duy của Đảng về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc không ngừng được phát triển, đổi mới phù hợp với tình hình thực tiễn của từng giai đoạn cách mạng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Trên cơ sở đánh giá đúng tình hình trong nước, khu vực, quốc tế và xu thế của thời đại, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định, bổ sung, phát triển những quan điểm cơ bản về nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

5. Chuyên đề 5:Những nhận thức mới và tư duy mới về an ninh quốc gia, do đồng chí Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an truyền đạt

Đại tướng Tô Lâm, Uỷ viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an cho biết, văn kiện Đại hội XIII của Đảng, nhất là Báo cáo Chính trị đã nêu những nhận thức mới, tư duy mới về vấn đề an ninh toàn cầu, an ninh phi truyền thống và an ninh quốc gia so với Đại hội XII. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng ngày nay, Đại hội XIII của Đảng ta xác định: Vấn đề an ninh quốc gia cần được hiểu một cách toàn diện hơn, rộng hơn, sâu hơn, không chỉ có các vấn đề an ninh chính trị, quân sự truyền thống mà còn bao quát cả những vấn đề an ninh phi truyền thống, như: An ninh mạng; khủng bố, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia; an ninh tài chính - tiền tệ; an ninh năng lượng; an ninh lương thực; an ninh môi trường, dịch bệnh; thậm chí cũng cần phải bàn đến “an ninh chính quyền”, “an ninh chế độ”…

Lần đầu tiên xác định “an ninh con người”, bảo vệ “an ninh con người” nhằm cụ thể hóa các tư tưởng lập hiến đã nêu trong Hiến pháp 2013 và trở thành các mục tiêu, định hướng phát triển đất nước từ năm 2021 đến 2025, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Như vậy, Đại hội XIII của Đảng đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động, bảo vệ an ninh con người vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng. Đại hội XIII xác định: “Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân”, do vậy bảo vệ an ninh quốc gia cũng chính là bảo vệ cuộc sống của người dân.

Có thể khái quát: “An ninh con người là trạng thái người dân được sống ổn định, an toàn, không bị đe dọa bởi các nguy cơ xâm hại; bảo vệ an ninh con người là bảo đảm và thực thi đầy đủ các quyền con người, quyền cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013, bảo đảm mọi người dân được sống ấm no, tự do, hạnh phúc trong một môi trường xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh”.

II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

Tập trung bám sát chương trình công tác của đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện chương trình công tác hàng năm của đơn vị. Duy trì, nâng cao chất lượng chuyên môn. Chủ động phối hợp tốt trong thực hiện nhiệm vụ chung, đảm bảo hiệu quả trong công tác, chất lượng và tiến độ công việc được giao.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở, Quy chế văn hóa công sở và các quy định khác do cấp trên ban hành.

Về thực hiện Quy định 213 - QĐ/TW của Bộ Chính trị: Đảng viên phải gương mẫu chấp hành các quy định của địa phương nơi cư trú, tham gia sinh hoạt, đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức, chính quyền nơi cư trú.

Bản thân vận động gia đình tích cực thực hiện các quy định của địa phương nơi cư trú, tham gia đầy đủ các cuộc họp của địa phương. Vận động gia đình và người thân tích cực tham gia vào việc bầu cử HĐND các cấp ở địa phương nơi cư trú.

Có ý thức giữ gìn an ninh trật, đảm bảo an toàn tại nơi làm việc cũng như tại nơi cư trú trong thời gian trước và sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp.

Bản thân và gia đình không nói hoặc làm trái với các quy định của Đảng, tinh thần nghị quyết của Đại hội XIII.

Sẵn sàng tham gia các công việc liên quan đến công tác tuyên truyền vận động chào mừng thành công của Đại hội Đảng lần thứ XIII, Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban hành chương trình hành động, kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

Thường xuyên, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Khen thưởng, động viên kịp thời cán bộ, đảng viên có thành tích tốt trong thực hiện nhiệm vụ cũng như phê bình, kiểm điểm các cá nhân thực hiện không tốt.